

**BÁO CÁO THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/ SỐ TIỀN THU
ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH**

*(Theo Công văn số 5596/UBCK-QLCB ngày 22/08/2022 của Ủy ban Chứng khoán
Nhà nước về hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ)*

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên Tổ chức phát hành: Công ty CP Dầu khí Đầu tư khai thác Cảng Phước An
2. Địa chỉ trụ sở chính: Khu dịch vụ Hậu cần Cảng Phước An, ấp Bà Trường, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
3. Số điện thoại: (0251) 3 685588 Fax: (0251) 3 685599 Website: <http://pap.vn>
4. Vốn điều lệ: 2.000.000.000.000 đồng
5. Mã cổ phiếu: PAP
6. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nhơn Trạch; Số hiệu tài khoản: 113000171273
7. Giấy đăng ký kinh doanh số 3601010336 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 14/05/2008, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 09/12/2022
 - Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy: Khai thác Cảng và khu hậu cần (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật) – Mã ngành: 5222
 - Sản phẩm/dịch vụ chính: Khai thác Cảng và khu hậu cần
8. Giấy phép thành lập và hoạt động: Không

II. CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

1. Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư khai thác Cảng Phước An.
2. Loại chứng khoán: Phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 VNĐ/cổ phiếu
4. Số lượng chứng khoán đã phát hành: 50.000.000 cổ phiếu
5. Tổng vốn/số tiền đã huy động: 580.000.000.000 đồng, trong đó phần vốn/số tiền huy động cho dự án: 580.000.000.000 đồng
6. Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: 11/11/2022

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

1. Phương án sử dụng vốn/số tiền thu được từ đợt chào bán/phát hành:

Nội dung sử dụng	Số tiền (đồng)
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHQĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể:	557.000.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	280.000.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	100.000.000.000
- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	970.000.000
- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	3.540.000.000
- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	300.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng	1.073.000.000
- Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính L/C, bảo lãnh giá trị: 11.506.000.000 đồng)	152.948.000.000
- Gói thầu Mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt thiết bị thông thường	18.069.000.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty	23.000.000.000
Tổng cộng (1+2)	580.000.000.000



2. Phương án thay đổi (điều chỉnh):

Nội dung sử dụng	Số tiền (đồng)
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể:	557.000.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	283.000.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	100.000.000.000
- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	1.270.000.000
- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	4.046.000.000
- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	300.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng	1.073.000.000
- Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh giá trị: 7.700.000.000 đồng)	149.142.000.000
- Gói thầu Mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt thiết bị thông thường	18.069.000.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty	23.000.000.000
Tổng cộng (1+2)	580.000.000.000

- Giao Tổng giám đốc công ty:

+ Căn cứ vào tình hình triển khai Dự án, thực hiện thanh toán các chi phí liên quan đến các gói thầu tại mục 1 của phương án thay đổi này theo các quy định hiện hành đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn;

+ Chủ động, quyết định số tiền sử dụng cụ thể vào việc Thanh toán chi phí Quản lý dự án của Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần; Bổ sung vốn lưu động của công ty tại mục 2 của phương án thay đổi này đảm bảo tiến độ triển khai dự án và hiệu quả sử dụng vốn, tuy nhiên không vượt quá 23.000.000.000 đồng.

+ Trong quá trình sử dụng vốn, số tiền nhận rồi chưa được sử dụng tại mục 1 và mục 2 của phương án thay đổi này này, HĐQT giao Tổng Giám đốc được sử dụng số tiền trên vào các mục đích khác nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động cho Công ty như: đầu tư tài chính ngắn hạn (gửi tiền tiết kiệm, mở các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, ...), cho các cá nhân/tổ chức khác vay ngắn hạn, ... Tuy nhiên Tổng Giám đốc Công ty phải đảm bảo sau khi thu hồi các khoản đầu tư/cho vay này, số tiền này sẽ được sử dụng đúng vào các mục đích đã được HĐQT phê duyệt nêu trên.

3. Lý do thay đổi (nếu có): Do tình hình hoạt động của Công ty và tình hình triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).

4. Căn cứ thay đổi: Nghị quyết số 45/NQ-PAP ngày 23/06/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 và Nghị quyết số 49/NQ-PAP ngày 23/06/2023 của Hội đồng quản trị Công ty về Điều chỉnh phương án sử dụng vốn của đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng.

5. Phương án thay đổi (điều chỉnh) được công bố thông tin tại: Website Công ty, cổng thông tin của UBCK Nhà nước (IDS), cổng thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) ngày 24/06/2023.

Đồng Nai, ngày 24 tháng 06 năm 2023

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT.



Trương Hoàng Hải



**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ
PHẦN DẦU KHÍ ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An;
- Căn cứ Biên bản họp số: 44/BB - PAP ngày 23/06/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, với các nội dung:

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

1. Tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng

Hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng theo quy định được UBCK Nhà nước chấp thuận tại văn bản số 7628/UBCK-QLCB ngày 17/11/2022 và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận thay đổi đăng ký giao dịch tại Quyết định 838/QĐ-SGDHN ngày 06/12/2022, được ĐHCĐ thay đổi phương án sử dụng vốn tại Nghị quyết số 1404/NQ-PAP ngày 26/12/2022 và được HĐQT phê duyệt phương án sử dụng vốn chi tiết tại Nghị quyết số 1409/NQ-PAP ngày 26/12/2022, Nghị quyết 07/NQ-PAP ngày 09/03/2023 và Nghị quyết 15/NQ-PAP ngày 25/04/2023. Phương án thay đổi đã được Công ty thực hiện công bố thông tin và báo cáo theo các quy định hiện hành.

2. Bồi thường giải phóng mặt bằng

- Khu cảng: Hoàn thành bồi thường, đã nhận bàn giao và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 157,3ha sẵn sàng đưa vào sử dụng. Phần diện tích còn lại chưa bồi thường gồm:

+ Diện tích 7,1ha thuộc tuyến ống dẫn khí Đông Nam Bộ (hiện hai bên đã thoả thuận giữ nguyên hiện trạng và làm phương án cầu vượt đi qua).

+ Diện tích 18,6ha thuộc cù lao Gò Gia đã được xác định thuộc địa giới TP.HCM theo Nghị quyết số 114/NQ-CP ngày 05/12/2019 của Chính phủ. Hiện HĐQT đã phê duyệt tách phần diện tích đất Gò Gia ra khỏi dự án Cảng Phước An và điều chỉnh dự án và Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai đang xem xét Hồ sơ điều chỉnh dự án trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Khu Dịch vụ hậu cần cảng:

+ Giai đoạn 1: UBND tỉnh Đồng Nai đã ký hợp đồng thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 47,6 ha. Phần diện tích còn lại diện tích 11,56 ha hiện Sở TNMT tỉnh Đồng Nai đang xem xét hồ sơ để trình UBND tỉnh ký hợp đồng thuê đất.

+ Giai đoạn 2: Hoàn thành bồi thường giải phóng mặt bằng và ký hợp đồng thuê đất số 11/HĐTĐ ngày 27/5/2022 phần diện tích 437,1ha và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng 427,1ha. Phần diện tích khoảng 21,8 ha được UBND huyện Nhơn Trạch xác nhận hoàn thành bồi thường Đợt 4 tại văn bản số 4877/UBND-TN ngày 20/06/2022, Công ty đang thực hiện các thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Phần diện tích còn lại TTPTQĐ huyện đang tiếp tục vận động để chi trả và hoàn thiện phương án bồi thường trình UBND huyện phê duyệt bổ sung.

3. Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An

- Thi công xây dựng: Hoàn thành lựa chọn nhà thầu, ký Hợp đồng gói thầu XL01, XL02 theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, hoàn thiện thẩm duyệt Hồ sơ Thiết kế PCCC và được cấp Giấy phép xây dựng bổ sung, đã gửi Thông báo đến các cấp thẩm quyền về thời gian triển khai thi công xây dựng. Hiện, nhà thầu đang triển khai xây dựng Phân kỳ 1 khu cảng theo tiến độ hợp đồng đã ký.

- Vị trí vũng quay trở tàu tạm phục vụ khai thác Phân kỳ 1: Công ty đang làm việc với Cục Hàng Hải Việt Nam và các cơ quan thẩm quyền về thoả thuận vị trí vũng quay trở tàu tạm trong giai đoạn hiện tại làm cơ sở triển khai để phục vụ việc hàng hải tàu ra vào cảng Phước An được thuận lợi, an toàn, tăng hiệu quả khai thác.

- Quy hoạch Bến thủy nội địa sau cảng: Nhằm tận dụng tuyến đường thủy nội địa giáp ranh và khả năng liên kết tuyến luồng Vũng Tàu - Thị Vải với cảng Phước An tạo sự đồng bộ kết nối giao thông với các khu vực lân cận, làm đa dạng phương án khai thác, tăng hiệu quả tối đa cho dự án, Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn lập đề xuất và kiến nghị UBND tỉnh Đồng Nai bổ sung quy hoạch và chấp thuận địa điểm đầu tư khu Bến thủy nội địa Phước An tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai được Sở Giao thông vận tải chấp thuận đề xuất. Hiện, UBND tỉnh Đồng Nai đã thống nhất chủ trương đối với đề xuất của Sở GTVT về bổ sung vị trí Bến thủy nội địa tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch tại văn bản số 5909-UBND-KT ngày 13/06/2023. Công ty đang phối hợp với các sở ban ngành chức năng của tỉnh để hoàn thành bổ sung Bến thủy nội địa vào quy hoạch theo quy định.

4. Triển khai san lấp khu Dịch vụ hậu cần cảng

Công ty đã hoàn thành lựa chọn nhà thầu và ký Hợp đồng gói thầu XL03: “Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - san lấp Khu dịch vụ hậu cần cảng thuộc dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic)” theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt. Hiện, nhà thầu thi công đang triển khai thực hiện công việc theo hợp đồng đã ký.

5. Thu xếp huy động nguồn vốn để triển khai dự án

- Công ty đã hoàn thiện hồ sơ được Hội đồng tín dụng cấp cao Ngân hàng Công Thương Việt Nam phê duyệt cấp tín dụng cho Phân kỳ 1 - khu cảng tại Thông báo số 806/TB-CNNTR-KHDN ngày 25/08/2022, được HĐQT thông qua hợp đồng vay vốn và thế chấp tài sản. Công ty đã ký hợp đồng vay vốn và thế chấp tài sản với Ngân hàng Công thương Việt Nam - chi nhánh Nhơn Trạch hiện đang phối hợp thực hiện theo các nội dung hợp đồng để giải ngân cho dự án sớm đưa dự án vào khai thác.

- Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-PAP ngày 24/03/2022 của HĐQT về phê duyệt chủ trương huy động vốn vay để triển khai dự án. Công ty đã ký hợp đồng vay vốn với Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng & VLXD Sài Gòn, hạn mức 500 tỷ đồng, thời hạn 12 tháng với lãi suất 9%/ năm được giải ngân theo tiến độ và nhu cầu triển

khai dự án. Tính đến 31/10/2022 tổng số tiền vay và lãi vay là 245,254 tỷ đồng, hiện Công ty đã hoàn trả tiền gốc vay và lãi vay.

- Công ty đã ký Thỏa thuận hợp tác chiến lược toàn diện với Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa là đơn vị với 20 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực đầu tư phát triển Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và HĐQT đã thông qua Phương án hợp tác với Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa, hai bên đã ký hợp đồng hợp tác kinh doanh số 1168/HĐ-PAP ngày 27/10/2022. Hiện, các bên đang triển khai các nội dung theo hợp đồng đã ký.

6. Tuyển đường vào Cảng Phước An theo hình thức BOT

Để đảm bảo hiệu quả đầu tư Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cũng như hiệu quả của dự án BOT tuyển đường, HĐQT đã thông qua chủ trương phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư Tuyển đường vào Cảng Phước An theo hình thức BOT trong quá trình triển khai dự án tại Nghị quyết số 954/NQ - PAP ngày 31/08/2022.

Hiện nay, Nhà đầu tư BOT tuyển đường đang thực hiện các thủ tục điều chỉnh Dự án tuyển đường BOT (trong đó có nội dung cắt đoạn tuyển BOT nằm trong ranh dự án Cảng Phước An ra khỏi dự án tuyển đường BOT) và đã được UBND tỉnh Đồng Nai chấp thuận tại Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 14/06/2023. Để phù hợp và thuận lợi cho việc đầu tư, đảm bảo an ninh, an toàn trong quá trình khai thác cảng, Công ty đang thực hiện các thủ tục điều chỉnh dự án, trong đó bổ sung phần tuyển đường kết nối với đường BOT vào Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An nhằm khai thác, đồng bộ với dự án Tuyển đường BOT tăng hiệu quả của 02 dự án. Đồng thời, công ty đang làm việc với tư vấn thiết kế hoàn thành các hồ sơ điều chỉnh Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An trình cấp thẩm quyền, phê duyệt.

7. Về tuyển luồng vào Cảng Phước An

Ban QLDA Hàng hải đang thực hiện phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và lựa chọn nhà thầu đối với Gói thầu CM-XL02: Thi công nạo vét và vận chuyển chất nạo vét đi đổ đoạn từ thượng lưu cảng CMIT đến cảng Phước An theo kế hoạch đã được Bộ GTVT phê duyệt thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu là quý I/2023. Công ty tiếp tục bám sát các cấp thẩm quyền để, cập nhật, đôn đốc tiến độ triển khai nạo vét tuyển luồng để tàu 60.000 DWT ra vào cảng nhằm thu hút các hãng tàu/ khách hàng, tăng hiệu quả khai thác.

8. Khu Công nghiệp Phước An

- Công ty đã trình Bộ KHĐT thẩm định Hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư Khu Công nghiệp Phước An diện tích 330ha. Tuy nhiên, do có sự thay đổi chính sách của Nhà nước về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế do đó ngày 9/6/2022 Công ty đã xin rút hồ sơ trình thẩm định để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ theo các quy định hiện hành.

- Nhận thấy, cảng Phước An hoàn toàn có thể bố trí các công trình Logistics phục vụ cho dự án. Để tránh lãng phí tài nguyên đất, đáp ứng nhu cầu cấp thiết về quỹ đất khu công nghiệp, tăng hiệu quả đầu tư Công ty đã có văn xin bổ sung 225,24ha Khu công nghiệp Phước An giai đoạn 2 (chuyển đổi 225,24ha đất Logistics của Khu dịch vụ hậu cần) vào danh mục quy hoạch phát triển các khu công nghiệp để tích hợp trong quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến 2050 gửi UBND tỉnh Đồng Nai xem xét, chấp thuận làm cơ sở triển khai đầu tư. Hiện tại, các Sở ban ngành

chức năng đang xem xét kiến nghị của Công ty báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định làm cơ sở triển khai.

9. Cơ cấu tổ chức

Năm 2022, Công ty chủ yếu triển khai các thủ tục đầu tư, chưa có doanh thu từ khai thác nên chỉ duy trì một bộ máy tinh gọn đáp ứng yêu cầu công việc. Hiện, Công ty đang lập cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình khai thác dự án và tình hình đầu tư, xây dựng dự án trong trong thời gian sắp tới trình HĐQT xem xét phê duyệt.

10. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2022

a. Chỉ tiêu tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện	Ghi chú
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	3.166,00	
2	Vốn của chủ sở hữu	Tỷ đồng	2.096,17	
3	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	2.000,00	
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4,80	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(4.27)	
6	Nợ phải trả	Tỷ đồng	1.069,83	
7	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	0	
8	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(4.27)	

b. Chi phí đầu tư xây dựng

Stt	Nội dung	Giải ngân năm 2022	Lũy kế đến 31/12/2022	Ghi chú
1	Chi phí Đầu tư xây dựng (tỷ đồng)	864,58	2.387,76	Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, triển khai dự án và chi phí khác

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

1. Nhiệm vụ kế hoạch năm 2023

- Hoàn thành bồi thường, ký hợp đồng thuê đất/ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhận bàn giao toàn bộ phần diện tích còn lại trong khu Dịch vụ hậu cần. Quản lý toàn bộ phần diện tích đất của dự án đảm bảo nguyên trạng không bị tái lấn chiếm sẵn sàng đưa vào sử dụng.

- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh dự án theo hướng bổ sung phần tuyến đường kết nối với đường BOT vào Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An nhằm khai thác, đồng bộ với dự án Tuyến đường BOT tăng hiệu quả của 02 dự án trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành làm cơ sở thực hiện.

- Triển khai đầu tư xây dựng Phân kỳ 1 điều chỉnh cho phù hợp với tiến độ đầu tư Tuyến đường vào Cảng Phước An theo hình thức BOT để đảm bảo tính đồng bộ và hiệu quả đầu tư của cả hai dự án cũng như đảm bảo sự kết nối đồng bộ với hệ thống giao thông trong khu vực.

- Tích cực làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để thống nhất vị trí vũng quay trở tàu tạm và triển khai nạo vét vũng quay trở tàu tạm để việc hàng hải tàu ra vào cảng thuận lợi, an toàn, tăng hiệu quả khai thác sau khi được các cấp thẩm quyền chấp thuận.

- Hiện nay, Điện lực Đồng Nai đã chấp thuận cấp và phương án cấp nguồn điện 22KV. Tuy nhiên, theo tiến độ hiện tại thì dự án cần sớm bổ sung nguồn điện để đáp ứng nhu cầu sử dụng điện và đủ điện khi hoàn thành đưa vào khai thác, do đó, Công ty sẽ đầu tư xây dựng đường dây 22KV nối vào dự án sau khi được Điện lực Đồng Nai chấp thuận.

- Phối hợp với các Sở ban ngành chức năng trong quá trình xem xét, thẩm định trình UBND tỉnh để bổ sung 225,24ha Khu công nghiệp Phước An giai đoạn 2 (chuyển đổi 225,24ha đất của Khu dịch vụ hậu cần) vào danh mục quy hoạch phát triển các khu công nghiệp để tích hợp trong quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến 2050 trình cấp thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở triển khai các thủ tục tiếp theo để đầu tư xây dựng.

- Hoàn thành các thủ tục điều chỉnh, chia tách dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cho phù hợp với quy hoạch, chủ trương đầu tư sau khi các cấp thẩm quyền chấp thuận.

- Triển khai đầu tư xây dựng khu Dịch vụ hậu cần, hoàn thành các thủ tục liên quan đến đầu tư Khu công nghiệp Phước An nhằm đáp ứng một phần nhu cầu thị trường trong và ngoài khu vực và thu hút hợp tác đầu tư tham gia vào dự án.

- Xây dựng kế hoạch tăng vốn điều lệ/ huy động vốn trình cấp thẩm quyền phê duyệt để đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện dự án theo tiến độ triển khai dự án.

- Đẩy mạnh công tác hợp tác đầu tư để mời gọi các nhà đầu tư tham gia đầu tư vào dự án cảng Phước An và khu Dịch vụ hậu cần.

- Thay đổi mô hình tổ chức và bổ sung logo của Công ty cho phù hợp với tình hình triển khai dự án trình HĐQT phê duyệt

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023

a. Chỉ tiêu tài chính

Stt	Các chỉ tiêu cơ bản	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	2.380,00
2	Tổng tài sản	Tỷ đồng	5.110,28
3	Tổng nguồn vốn	Tỷ đồng	5.110,28
+	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	2.467,45
+	Nợ phải trả	Tỷ đồng	2.642,82
4	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	2.414,28
5	Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	2.414,28
6	Luỹ kế giá trị giải ngân/đầu tư	Tỷ đồng	4.802,04

b. Các chỉ tiêu đầu tư

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023			Ghi chú
			Tổng số	Vốn CSH	Vốn vay (khác)	
A	Khu cảng	Tỷ đồng	2.122,76	826,41	1.296,35	
I	Phân kỳ 1	Tỷ đồng	2.021,96	725,61	1.296,35	
1	Chi phí thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán phân kỳ 1	Tỷ đồng	2,8	2,8	-	
2	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu mua sắm vật tư, thiết bị	Tỷ đồng	0,3	0,3	-	
3	Chi phí giám sát thi công xây dựng	Tỷ đồng	6,3	6,3	-	
5	Báo cáo quan trắc môi trường định kỳ	Tỷ đồng	0,2	0,2	-	
6	Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	Tỷ đồng	1.088,05	342,97	745,08	
7	Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	Tỷ đồng	696,28	145,01	551,27	
8	Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng	Tỷ đồng	141,44	141,44	-	
9	Gói thầu mua sắm 2 - Cung cấp, lắp đặt thiết bị thông thường	Tỷ đồng	86,61	86,61	-	
II	Phân kỳ 1 Điều chỉnh phần Tuyển đường		100,80	100,80	-	
1	Chi phí khảo sát thiết kế	Tỷ đồng	0,87	0,87	-	
2	Chi phí thẩm tra thiết kế, dự toán bản vẽ thi công phân kỳ 1	Tỷ đồng	0,20	0,20	-	
3	Chi phí thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán phân kỳ 1	Tỷ đồng	2,02	2,02	-	
4	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng	Tỷ đồng	0,15	0,15	-	
5	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu (Nghị định 63/2014/NĐ-CP)	Tỷ đồng	0,05	0,05	-	
6	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu (Nghị định 63/2014/NĐ-CP)	Tỷ đồng	0,05	0,05	-	
7	Chi phí giám sát thi công xây dựng	Tỷ đồng	1,50	1,50	-	
8	Chi phí bảo hiểm công trình (Thông tư 329/2016/TT-BTC)	Tỷ đồng	0,96	0,96	-	
9	Thi công xây dựng đường kết nối với tuyến đường vào Cảng Phước An theo hình thức BOT	Tỷ đồng	95,00	95,00	-	
B	Khu Dịch vụ hậu cần	Tỷ đồng	276,65	-	276,65	
I	Bồi thường giải phóng mặt bằng khu Dịch vụ hậu cần	Tỷ đồng	10,80	-	10,80	
1	Chi trả bồi thường bổ sung đối với phần diện tích chưa có quyết định thu hồi diện tích 1,2ha	Tỷ đồng	5,50	-	5,50	

Ngày 10/05/2022 ĐHĐCĐ thường niên 2022 đã thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 đối với Ông Trần Nhân Tâm. Cơ cấu nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 từ 10/05/2022 đến 31/12/2022 của Công ty gồm 07 (bảy) thành viên:

- Ông Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch
- Ông Hoàng Sỹ Quyết	Thành viên
- Ông Đào Minh Tùng	Thành viên
- Ông Trần Ngọc Dũng	Thành viên
- Ông Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên
- Ông Nguyễn Thái Phúc	Thành viên
- Ông Trần Nhân Tâm	Thành viên

2. Hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT năm 2022

HĐQT đã quản lý, giám sát, chỉ đạo điều hành công ty, tổ chức triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, cụ thể:

2.1. Tổ chức các cuộc họp và ban hành các Nghị quyết/Quyết định

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường và tổ chức lấy ý kiến các thành viên theo quy định để ban hành các Nghị quyết/ Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty, cụ thể:

- Nghị quyết số 66/NQ-PAP ngày 24/03/2022 về thông qua các nội dung họp Hội đồng Quản trị;

- Nghị quyết số 67/NQ-PAP ngày 24/03/2022 về Thông qua thời gian, địa điểm và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của Công ty;

- Nghị quyết số 68/NQ-PAP ngày 24/03/2022 về Phê duyệt chủ trương huy động vốn vay để triển khai dự án;

- Nghị quyết số 69/NQ-PAP ngày 24/03/2022 về Ban hành quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty;

- Nghị quyết số 120.1/NQ-PAP ngày 18/04/2022 về Điều chỉnh gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

- Quyết định số 120/NQ-PAP ngày 18/04/2022 về Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

- Nghị quyết số 247/NQ-PAP ngày 17/05/2022 về Triển khai các thủ tục lựa chọn nhà thầu các gói thầu Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần (Logistic);

- Nghị quyết số 504/NQ-PAP ngày 11/06/2022 về ban hành về Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu, dự thảo biên bản thương thảo, dự thảo hợp đồng và mẫu cam kết tín dụng đối với các gói thầu: Gói thầu XL01, gói thầu XL02 và gói thầu XL03 của Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 - Dự án cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic);

- Nghị quyết số 546/NQ-PAP ngày 16/06/2022 về Thông qua triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và các vấn đề liên quan;

- Nghị quyết số 547/NQ-PAP ngày 16/06/2022 về Phê duyệt tách dự án cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần (Logistic);

- Nghị quyết số 591/NQ-PAP ngày 21/06/2022 về Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ;

- Nghị quyết số 806/NQ- PAP ngày 19/07/2022 về phê duyệt lựa chọn nhà thầu, dự thảo biên bản thương thảo, dự thảo hợp đồng đối với gói thầu: Gói thầu GS1 và Gói thầu GS2 thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu phân kỳ - Dự án cảng PA và Khu dịch vụ hậu cần cảng;

- Nghị quyết số 951/NQ- PAP ngày 31/08/2022 về Thông qua triển khai phân phối cổ phiếu chào bán riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng;

- Nghị quyết số 952/NQ- PAP ngày 31/08/2022 về Thông qua kế hoạch vay vốn và thế chấp tài sản của Công ty tại Ngân hàng Công thương Việt Nam để đầu tư xây dựng dự án (Phân kỳ 1);

- Nghị quyết số 953/NQ- PAP ngày 31/08/2022 về Thông qua phương án hợp tác với Công ty Cổ phần phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa;

- Nghị quyết số 954/NQ- PAP ngày 31/08/2022 về Thông qua chủ trương phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư tuyến đường vào Cảng theo hình thức BOT;

- Nghị quyết số 955/NQ- PAP ngày 31/08/2022 về Thông qua điều chỉnh hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán san lấp Khu dịch vụ hậu cần cảng; Điều chỉnh gói thầu XL03- Thi công xây dựng san lấp xử lý nền san lấp Khu dịch vụ hậu cần cảng;

- Nghị quyết số 1005/NQ- PAP ngày 13/09/2022 về Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, dự thảo biên bản thương thảo, dự thảo hợp đồng gói thầu GS3; Tư vấn giám sát thi công xây dựng san lấp xử lý nền- San lấp khu dịch vụ hậu cần cảng thuộc dự án cảng Phước An và khu dịch vụ hậu cần cảng;

- Nghị quyết số 1131/ NQ- PAP ngày 24/10/2022 về Thông qua phương án hợp tác với Công ty cổ phần phát triển Khu công nghiệp Tín nghĩa;

- Nghị quyết số 1149/ NQ- PAP ngày 26/10/2022 về Miễn nhiệm, bổ nhiệm Tổng giám đốc và thay đổi Người đại diện theo Pháp luật của Công ty;

- Nghị quyết số 1216/ NQ- PAP ngày 11/11/2022 về Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng;

- Nghị quyết số 1223/ NQ- PAP ngày 11/11/2022 về Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ của Công ty từ 1.500 tỷ lên 2000 tỷ đồng;

- Nghị quyết số 1245/ NQ- PAP ngày 17/11/2022 về Thông qua các nội dung hợp HĐQT ngày 17/11/2022;

- Nghị quyết số 1248/ NQ-PAP ngày 18/11/2022 về Ban hành điều lệ công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An;

- Nghị quyết số 1286/ NQ- PAP ngày 30/11/2022 về Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

- Nghị quyết số 1348/NQ - PAP ngày 13/12/2022 về Thông qua tách phần diện tích đất Gò Gia thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh ra khỏi Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần Cảng;

- Nghị quyết số 1382/NQ - PAP ngày 20/12/2022 về Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu, dự thảo hợp đồng Gói thầu mua sắm 1 - Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/chuyên dụng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) thuộc dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic);

- Nghị quyết số 1409/NQ - PAP ngày 26/12/2022 về Phê duyệt phương án sử dụng vốn chi tiết của đợt tăng vốn Điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng.

2.2 Công tác quản lý, giám sát đối với Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý

HDQT đã thực hiện nghiêm túc việc giám sát Chủ tịch HDQT và Ban Tổng Giám đốc công ty về việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông và HDQT trong công tác quản lý, điều hành. Chủ tịch HDQT, Ban Tổng Giám đốc công ty đã tuân thủ, thực hiện đúng quyền hạn, nhiệm vụ theo các Quy định trong Điều lệ, Quy chế hoạt động của HDQT công ty.

HDQT đã bám sát các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HDQT và tình hình thực tế của Công ty để chỉ đạo quyết liệt Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý triển khai thực hiện các nhiệm vụ do ĐHĐCĐ, HDQT giao, thường xuyên nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ kế hoạch, đề ra các giải pháp nhằm tháo gỡ, hỗ trợ kịp thời Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty thực hiện các nhiệm vụ SXKD năm 2022 của Công ty.

2.3 Thực hiện trả lương, thù lao cho các thành viên HDQT và BKS

Công ty thực hiện việc trả lương, thù lao cho các thành viên HDQT và Ban kiểm soát theo đúng quy định được ĐHĐCĐ phê duyệt, cụ thể:

- Đối với thành viên HDQT và thành viên BKS chuyên trách: Áp dụng chế độ trả lương theo Quy định trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty;

- Đối với các thành viên HDQT và thành viên BKS không chuyên trách:

+ Thù lao của thành viên HDQT: 5.000.000đ/ người/ tháng.

+ Thù lao của thành viên BKS: 3.000.000đ/ người/ tháng

Lương, thù lao cho các thành viên HDQT và Ban kiểm soát năm 2022 tính đến 31/12/2022 như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lương/ thù lao (VNĐ)	Ghi chú
1	Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch HDQT	54.000.000	
2	Hoàng Sỹ Quyết	Thành viên HDQT/ Tổng Giám đốc	515.282.415	
3	Đào Minh Tùng	Thành viên HDQT/ Phó Tổng Giám đốc	611.082.183	
4	Trần Ngọc Dũng	Thành viên HDQT	54.000.000	
5	Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên HDQT	54.000.000	
6	Nguyễn Thái Phúc	Thành viên HDQT	54.000.000	
7	Trần Nhân Tâm	Thành viên HDQT	36.000.000	
8	Bùi Hữu Giang	Trưởng Ban Kiểm soát	331.039.315	
9	Đào Đức Mạnh	Thành viên BKS	274.361.032	
10	Nguyễn Duy Hoà	Thành viên BKS	32.400.000	

3. Tình hình hoạt động của thành viên HĐQT

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế Nội bộ quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và thực hiện chương trình công tác, tổ chức, chủ trì các cuộc họp HĐQT, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, Quyết định theo thẩm quyền. Thường xuyên chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong công tác SXKD của Công ty.

- Các Thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp tích cực trong quá trình hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ, cùng HĐQT quản lý và giám sát hoạt động điều hành của Công ty, đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả trên mọi hoạt động của Công ty.

4. Đánh giá tình hình hoạt động của HĐQT năm 2022

HĐQT đã tuân thủ và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty; chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc Công ty bám sát và triển khai các nhiệm vụ kế hoạch mà ĐHĐCĐ giao, cụ thể:

- Hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng được UBCK Nhà nước chấp thuận;

- Cơ bản hoàn thành bồi thường giải phóng mặt bằng được UBND tỉnh ký Hợp đồng thuê đất số 12/HĐTD ngày 02/02/2015 và Hợp đồng thuê đất số 11/HĐTD ngày 27/5/2022 với tổng diện tích phần diện tích 485ha/550,4 ha, được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 475ha;

- Hoàn thành lựa chọn nhà thầu và ký Hợp đồng thi công xây dựng Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và khu Dịch vụ hậu cần;

- Hoàn thành và ký hợp đồng vay với ngân hàng Công thương Việt Nam chi nhánh Nhơn Trạch với số tiền cam kết cho vay 3.832 tỷ đồng;

- Đã ký Hợp đồng Hợp tác với Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa để đầu tư xây dựng, khai thác vận hành và kinh doanh Khu công nghiệp Phước An thuộc Khu Dịch vụ hậu cần Phước An nhằm thu hút khách hàng tiềm năng;

- Chuẩn bị các thủ tục đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật của Dự án tại vị trí nút giao với đường cao tốc Bến Lức – Long Thành cho phù hợp;

Mặc dù, HĐQT đã quyết liệt chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện các nội dung được ĐHĐCĐ giao. Tuy nhiên, do một số nguyên nhân khách quan và chưa lường trước được các khó khăn, thời gian phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền còn kéo dài nên một số nội dung mà ĐHĐCĐ giao chưa đạt được như kỳ vọng đặc biệt trong công tác bồi thường, nhận bàn giao đất. HĐQT Công ty sẽ tiếp tục bám sát và quyết liệt hơn trong việc chỉ đạo Ban Tổng giám đốc để hoàn thành các nội dung mà ĐHĐCĐ giao.

II. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023

1. Tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế Nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT thực hiện công tác quản lý và giám sát Công ty, triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ công ty.

2. Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty với các nhiệm vụ trọng tâm cụ thể:

- Hoàn thành bồi thường, ký hợp đồng thuê đất/ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhận bàn giao toàn bộ phần diện tích còn lại trong khu Dịch vụ hậu cần. Quản lý toàn bộ phần diện tích đất của dự án đảm bảo nguyên trạng không bị tái lấn chiếm sẵn sàng đưa vào sử dụng.

- Phê duyệt điều chỉnh dự án theo hướng bổ sung phần tuyến đường kết nối với đường BOT vào Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An nhằm khai thác, đồng bộ với dự án Tuyến đường BOT tăng hiệu quả của 02 dự án.

- Triển khai đầu tư xây dựng Phân kỳ 1 điều chỉnh cho phù hợp với tiến độ đầu tư Tuyến đường vào Cảng Phước An theo hình thức BOT để đảm bảo tính đồng bộ và hiệu quả đầu tư của cả hai dự án cũng như đảm bảo sự kết nối đồng bộ với hệ thống giao thông trong khu vực.

- Phê duyệt triển khai nạo vét vũng quay trở tàu tạm để việc hàng hải tàu ra vào cảng thuận lợi, an toàn, tăng hiệu quả khai thác sau khi được các cấp thẩm quyền chấp thuận thống nhất vị trí vũng quay trở tàu tạm tại dự án.

- Phê duyệt xây dựng đường dây 22KV đấu nối vào dự án sau khi được Điện lực Đồng Nai (đơn vị cung cấp điện) chấp thuận phương án đấu nối.

- Phê duyệt các thủ tục liên quan đến việc bổ sung 225,24ha Khu công nghiệp Phước An giai đoạn 2 (chuyển đổi 225,24ha đất của Khu dịch vụ hậu cần) vào danh mục quy hoạch phát triển các khu công nghiệp để tích hợp trong quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến 2050.

- Phê duyệt các thủ tục liên quan đến điều chỉnh, chia tách dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng cho phù hợp với quy hoạch, chủ trương đầu tư sau khi các cấp thẩm quyền chấp thuận.

- Phê duyệt các thủ tục liên quan đến triển khai đầu tư, xây dựng Khu công nghiệp Phước An sau khi được các cấp thẩm quyền chấp thuận/ phê duyệt chuyển đổi từ Khu Dịch vụ hậu cần Cảng Phước An nhằm đáp ứng một phần nhu cầu thị trường trong và ngoài khu vực, nhằm thu hút hợp tác đầu tư tham gia vào dự án.

- Phê duyệt kế hoạch tăng vốn điều lệ/ huy động vốn trình cấp thẩm quyền xem xét, phê duyệt để đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện dự án theo tiến độ triển khai dự án.

- Đẩy mạnh công tác hợp tác đầu tư để mời gọi các nhà đầu tư tham gia đầu tư vào dự án cảng Phước An và khu Dịch vụ hậu cần.

- Thay đổi mô hình tổ chức và bổ sung loggo của Công ty cho phù hợp với tình hình triển khai dự án

Điều 4: Thông qua Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023 theo báo cáo số 24/BKS - PAP ngày 29/05/2023 đính kèm.

Điều 5: Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng đã được kiểm toán theo Báo cáo tiến độ sử dụng được kiểm toán đính kèm.

Điều 6: Thông qua Báo cáo thay đổi phương án sử dụng vốn/ Số tiền thu được từ đợt chào bán/phát hành tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng, cụ thể:

1. Phương án sử dụng vốn/số tiền thu được từ đợt chào bán/phát hành

Nội dung sử dụng	Số tiền (đồng)
Thanh toán/tạm ứng cho các nhà thầu xây lắp (Hợp đồng số: 518/2022/HĐ-PAP ngày 12/06/2022 của Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) thuộc dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).	580.000.000.000
Tổng cộng	580.000.000.000

2. Phương án thay đổi

- Phương án thay đổi lần 1

Nội dung sử dụng	Số tiền (đồng)
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể:	540.000.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	50.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	190.153.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	120.000.000.000
- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	415.000.000
- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	1.571.000.000
- Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	324.000.000
- Gói thầu Tư vấn kiểm toán	1.122.000.000

Nội dung sử dụng	Số tiền (đồng)
- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	300.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng	2.144.000.000
- Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng	189.227.000.000
- Gói thầu Mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt thiết bị thông thường	34.644.000.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty.	40.000.000.000
Tổng cộng (1+2)	580.000.000.000

- Lý do thay đổi: Do tình hình thực tế của công ty, tình hình triển khai dự án và tình hình thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic) được ĐHĐCD thường niên thông qua;

- Căn cứ thay đổi:

+ Nghị quyết số:1404/NQ-PAP ngày 26/12/2022 của ĐHĐCD thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản về việc điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng vốn của đợt tăng vốn từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng;

+ Nghị quyết số:1409/NQ-PAP ngày 26/12/2022 của HĐQT về Phê duyệt phương án sử dụng vốn chi tiết của đợt tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng.

- Phương án thay đổi lần 2

Nội dung sử dụng	Số tiền (đồng)
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHĐCD thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể:	540.000.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	50.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	264.955.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ,	99.875.000.000

Nội dung sử dụng	Số tiền (đồng)
đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	
- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	415.000.000
- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	1.571.000.000
- Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	324.000.000
- Gói thầu Tư vấn kiểm toán	1.122.000.000
- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	300.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng	1.072.000.000
- Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính L/C, bảo lãnh giá trị: 11.508.000.000 đồng)	152.948.000.000
- Gói thầu Mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt thiết bị thông thường	17.320.000.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty.	40.000.000.000
Tổng cộng (1+2)	580.000.000.000

- Lý do thay đổi: Do tình hình thực tế của công ty, tình hình triển khai dự án và tình hình thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic) được ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua.

- Căn cứ thay đổi: Nghị quyết số 07/NQ-PAP ngày 09/03/2023 của HĐQT về Phê duyệt điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết của đợt tăng vốn Điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng.

- Phương án thay đổi lần 3:

Nội dung sử dụng	Số tiền (đồng)
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể:	557.000.000.000

Nội dung sử dụng	Số tiền (đồng)
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	280.000.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	100.000.000.000
- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	970.000.000
- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	3.540.000.000
- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	300.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng	1.073.000.000
- Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính L/C, bảo lãnh giá trị: 11.506.000.000 đồng)	152.948.000.000
- Gói thầu Mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt thiết bị thông thường	18.069.000.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty	23.000.000.000
Tổng cộng (1+2)	580.000.000.000

- Lý do thay đổi: Do tình hình thực tế triển khai dự án và tình hình thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic) được ĐHCĐ thường niên 2022 thông qua.

- Căn cứ thay đổi: Nghị quyết số 15/NQ-PAP ngày 25/04/2023 của HĐQT về Điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết của đợt tăng vốn Điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng.

Các phương án thay đổi trên đã được Công ty thực hiện công bố thông tin trên Website Công ty, cổng thông tin của UBCK Nhà nước (IDS), cổng thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo các quy định hiện hành.

Điều 7: Thông qua Thay đổi phương án sử dụng vốn của đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng, theo Tờ trình số 40/TTr-PAP ngày 20/06/2023, cụ thể:

1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể:

Stt	Tên gói thầu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
1	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000	
2	Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	283.000.000.000	
3	Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	100.000.000.000	
4	Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	1.270.000.000	
5	Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	4.046.000.000	
6	Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	300.000.000	
7	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000	
8	Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng	1.073.000.000	

Stt	Tên gói thầu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
9	Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh giá trị: 7.700.000.000 đồng)	149.142.000.000	
10	Gói thầu Mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt thiết bị thông thường	18.069.000.000	
	Tổng cộng	557.000.000.000	

2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty, giá trị: 23.000.000.000 đồng.

3. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị triển khai thực hiện:

- Căn cứ vào tình hình triển khai Dự án, điều chỉnh phương án sử dụng vốn đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, lợi ích của các cổ đông.

- Trong quá trình sử dụng vốn, số tiền nhàn rỗi do chưa đến giai đoạn giải ngân/ thanh toán tại mục 1 và 2 Điều 7 của Nghị quyết này, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được sử dụng số tiền đó vào các mục đích khác nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động cho Công ty như: đầu tư tài chính ngắn hạn (gửi tiền tiết kiệm, mở các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, ...), cho các cá nhân/tổ chức khác vay ngắn hạn, ... Tuy nhiên, HĐQT cần đảm bảo sau khi thu hồi các khoản đầu tư/cho vay này, số tiền này sẽ được sử dụng đúng vào các mục đích đã được ĐHĐCĐ phê duyệt nêu trên.

- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả sử dụng vốn theo đúng quy định hiện hành trong cuộc họp gần nhất.

Điều 8: Thông qua Báo cáo Tình hình triển khai kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 - Dự án cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic), theo Phụ lục 01 đính kèm.

Điều 9: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và Phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể:

- Lợi nhuận trước thuế: (4.266.846.535) đồng
- Thuế TNDN: 0 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: (4.266.846.535) đồng
- Kết chuyển lỗ: (4.266.846.535) đồng

Điều 10: Thông qua Phương án thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023, cụ thể:

1. Đối với thành viên HĐQT và thành viên BKS chuyên trách: Áp dụng chế độ trả lương theo Quy định trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty.

2. Đối với thành viên HĐQT và thành viên BKS không chuyên trách:
- Thù lao của thành viên HĐQT: 5.000.000đ/ người/ tháng.
 - Thù lao của thành viên BKS: 3.000.000đ/ người/ tháng.

Điều 11: Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán để thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty, cụ thể:

I. Đối với việc kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2023

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam
4. Công ty TNHH KPMG
5. Công Ty TNHH Kiểm Toán Và Tư Vấn A&C

II. Đối với việc kiểm toán Báo cáo tài chính bất thường hoặc kiểm toán các hoạt động khác: Ngoài các đơn vị thuộc mục I, bổ sung thêm các đơn vị sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán VACO.
2. Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE).

Giao Tổng Giám đốc Công ty lựa chọn một đơn vị kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Điều 12: Thông qua Sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Điều lệ và Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty đính kèm.

Điều 13: Phê duyệt Phương án tăng vốn Điều lệ của công ty từ 2.000 tỷ đồng lên 2.380 tỷ đồng, theo Tờ trình số 34/TTr-PAP ngày 14/06/2023 đính kèm.

Điều 14: Miễn nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024, cụ thể:

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất miễn nhiệm TV HĐQT Công ty đối với Ông Trần Ngọc Dũng kể từ ngày 23/06/2023.

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất không miễn nhiệm TV HĐQT đối với Ông Hoàng Sỹ Quyết.

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất miễn nhiệm TV Ban Kiểm soát đối với Ông Nguyễn Duy Hoà kể từ ngày 23/06/2023.

Điều 15: Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024, cụ thể:

- Thành viên HĐQT: Ông Trương Hoàng Hải
- Thành viên BKS: Bà Trần Thị Lam Giang

Điều 16: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty giao Đoàn Chủ tịch, Thư ký đại hội hoàn thiện các Văn kiện đại hội và giao Chủ tịch HĐQT Công ty/ Chủ tọa đại hội ký các Văn kiện, Nghị quyết liên quan đến các Nội dung đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 17: Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua ngày 23/06/2023. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người đại diện theo pháp luật, Tổng Giám đốc và các cổ đông Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Như điều 17;
- UBCK nhà nước (IDS);
- Sở GDCK Hà Nội (HNX);
- Website PAP;
- Lưu: VT, HĐQT.



Nguyễn Thành Đạt



Phục lục 01: Tình hình triển khai kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 – Dự án cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic)

Stt	Tên Gói thầu	Giá Gói thầu (VNĐ)	Giá trúng thầu/ Ký Hợp đồng (VNĐ)	Ngày ký hợp đồng	Đơn vị trúng thầu/ Ký hợp đồng	Tiết kiệm (VNĐ)	Ghi chú
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (1)-(2)	
1	Tư vấn lập Hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	704.067.000	200.000.000	18/5/2022	Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh	504.067.000	
2	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	50.000.000	50.000.000	18/5/2022	Công ty TNHH Quản lý Xây dựng Hưng Thịnh	0	
3	Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	1.434.450.959.000	1.362.687.674.151	12/06/2022	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc	71.763.284.849	
4	Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	1.815.635.916.000	1.724.770.732.914	12/06/2022	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc	90.865.183.086	
5	Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	8.336.089.000	2.073.000.000	03/08/2022	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình 625	6.263.089.000	
6	Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	10.551.286.000	7.854.000.000	08/08/2022	Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cảng - Kỹ thuật Biển và Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình 625	2.697.286.000	



Stt	Tên Gói thầu	Giá Gói thầu (VNĐ)	Giá trúng thầu/ Ký Hợp đồng (VNĐ)	Ngày ký hợp đồng	Đơn vị trúng thầu/ Ký hợp đồng	Tiết kiệm (VNĐ)	Ghi chú
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (1)-(2)	
7	Tư vấn lập Hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu: Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng và Gói thầu Giám sát cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	443.174.000	300.000.000	14/11/2022	Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh	143.174.000	
8	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng và Gói thầu Giám sát cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1).	50.000.000	50.000.000	14/11/2022	Công ty TNHH Quản lý Xây dựng Hưng Thịnh	0	
9	Bảo hiểm thi công xây dựng	30.611.629.000	10.720.975.559	04/01/2023	Liên danh đồng bảo hiểm Công ty Bảo hiểm Vietinbank Đồng Nai và Công ty Bảo Việt Phú Mỹ	19.890.653.441	
10	Gói thầu Mua sắm 1 - Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/chuyên dụng	1.034.080.220.194	981.484.458.000	20/12/2022	Công ty Mitsui E&S Machinery Co, Ltd	52.595.762.194	
11	Tư vấn lập Hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát san lấp xử lý nền - San lấp Khu DVHC cảng.	1.066.085.000	100.000.000	18/05/2022	Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh	966.085.000	
12	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát san lấp xử lý nền - San lấp Khu DVHC cảng.	50.000.000	50.000.000	18/05/2022	Công ty TNHH Quản lý Xây dựng Hưng Thịnh	0	
13	Gói thầu XL03: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - San lấp Khu DVHC cảng.	3.921.668.427.000	3.723.708.274.110	12/6/2022	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc	197.960.152.890	
14	Gói thầu GS3: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - San lấp Khu DVHC cảng.	18.313.811.000	4.575.000.000	22/09/2022	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình 625	13.738.811.000	



NGHỊ QUYẾT

V/v: Điều chỉnh phương án sử dụng vốn của đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An;
- Căn cứ Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận tại văn bản số 7628/UBCK-QLCB ngày 17/11/2022;
- Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-PAP ngày 23/06/2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư khai thác Cảng Phước An;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty ngày 23/06/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Điều chỉnh phương án sử dụng vốn của đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng, như sau:

1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể:

Stt	Tên gói thầu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
1	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000	

Stt	Tên gói thầu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
2	Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	283.000.000.000	
3	Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	100.000.000.000	
4	Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	1.270.000.000	
5	Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	4.046.000.000	
6	Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	300.000.000	
7	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000	
8	Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng	1.073.000.000	
9	Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh giá trị: 7.700.000.000 đồng)	149.142.000.000	
10	Gói thầu Mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt thiết bị thông thường	18.069.000.000	
	Tổng cộng	557.000.000.000	

2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty, giá trị: 23.000.000.000 đồng.



3. Giao Tổng giám đốc công ty:

- Căn cứ vào tình hình triển khai Dự án, thực hiện thanh toán các chi phí liên quan đến các gói thầu tại mục 1 của Điều 1 của Nghị quyết này theo các quy định hiện hành đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn;

- Chủ động, quyết định số tiền sử dụng cụ thể vào việc Thanh toán chi phí Quản lý dự án của Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần; Bổ sung vốn lưu động của công ty tại mục 2 của Tờ trình này đảm bảo tiến độ triển khai dự án và hiệu quả sử dụng vốn, tuy nhiên không vượt quá 23.000.000.000 đồng.

- Trong quá trình sử dụng vốn, số tiền nhân rồi chưa được sử dụng tại mục 1 và mục 2 Điều 1 của Nghị quyết này, HĐQT giao Tổng Giám đốc được sử dụng số tiền trên vào các mục đích khác nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động cho Công ty như: đầu tư tài chính ngắn hạn (gửi tiền tiết kiệm, mở các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, ...), cho các cá nhân/tổ chức khác vay ngắn hạn, ...Tuy nhiên Tổng Giám đốc Công ty phải đảm bảo sau khi thu hồi các khoản đầu tư/cho vay này, số tiền này sẽ được sử dụng đúng vào các mục đích đã được HĐQT phê duyệt nêu trên.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Trưởng BKS PAP;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Đạt

